

Biểu số 007.N/BCB-XD
Ban hành kèm theo Nghị định
số 139/2026/NĐ-CP ngày
07/4/2026
Ngày nhận báo cáo:
Ngày 31 tháng 3 năm kế tiếp
sau năm báo cáo

SỐ LƯỢNG, NĂNG LỰC
BỐC XẾP HIỆN CÓ VÀ
MỐI TĂNG CỦA CẢNG
THỦY NỘI ĐỊA CHIA
THEO ĐỊA PHƯƠNG
Có tại ngày 31 tháng 12 năm

Đơn vị báo cáo:
Bộ Xây dựng
Đơn vị nhận báo cáo:
Cục Thống kê, Bộ Tài chính

...

	Mã số	Tổng số cảng thủy nội địa (Cảng)		Năng lực bốc xếp (1000 Tấn/năm)	
		Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo
A	B	1	2	3	4
Tổng số	01				
1. Chia theo vùng kinh tế - xã hội					
1.1. Vùng đồng bằng sông Hồng	02				
1.2. Vùng trung du và miền núi phía Bắc	...				
1.3. Vùng Bắc Trung Bộ					
1.4. Vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên					
1.5. Vùng Đông Nam Bộ					
1.6. Vùng đồng bằng sông Cửu Long					
2. Chia theo tỉnh/thành phố					
(Ghi theo Danh mục đơn vị hành chính Việt Nam)					
2.1. Hà Nội					
2.2. ...					

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày... tháng... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 007.N/BCB-XD: Số lượng, năng lực bốc xếp hiện có và mới tăng của cảng thủy nội địa chia theo địa phương

1. Khái niệm, phương pháp tính

a) Số lượng cảng thủy nội địa

Số lượng cảng thủy nội địa là số lượng cảng thủy nội địa được công bố hoạt động hiện có trong kỳ báo cáo.

Cảng thủy nội địa là hệ thống các công trình được xây dựng để phương tiện thủy nội địa, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài neo đậu, xếp, dỡ hàng hóa, đón trả hành khách và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ khác; cảng thủy nội địa có vùng đất cảng và vùng nước cảng. Cảng thủy nội địa gồm: Cảng tổng hợp, cảng hàng hóa, cảng hành khách, cảng chuyên dùng.

b) Năng lực bốc xếp hiện có của cảng thủy nội địa

Năng lực bốc xếp hiện có của cảng thủy nội địa là khả năng xếp dỡ hàng hóa thông qua cảng mà cảng có thể đảm nhận được trong kỳ báo cáo.

Năng lực bốc xếp hiện có được tính theo thiết kế.

c) Năng lực bốc xếp mới tăng của cảng thủy nội địa

Năng lực bốc xếp mới tăng của cảng thủy nội địa là khả năng bốc xếp hàng hóa thông qua cảng mới tăng thêm do hoạt động đầu tư cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng mới các cảng thủy nội địa được hoàn thành đầu tư xây dựng và công bố hoạt động trong kỳ báo cáo.

2. Cách ghi biểu

Biểu số 007.N/BCB-XD: số lượng, năng lực bốc xếp hiện có và mới tăng của cảng thủy nội địa chia theo địa phương

- Cột 1, 3: Ghi tổng số lượng cảng thủy nội địa và năng lực bốc xếp năm trước tương ứng với nội dung cột A._i

- Cột 2, 4: Ghi tổng số lượng cảng thủy nội địa và năng lực bốc xếp năm báo cáo tương ứng với nội dung cột A.

- Thời kỳ thu thập số liệu: Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm báo cáo.

- Giải trình số liệu tăng, giảm đột xuất (nếu có).

3. Nguồn số liệu

- Báo cáo của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

- Báo cáo của Sở Xây dựng các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.